

## TỔNG QUAN NGÀY THI THỬ NHẤT

	Tên bài	File chương trình	Dữ liệu vào	Dữ liệu ra
Bài 1	Độ xấu nhỏ nhất	MSEQ.*	MSEQ.INP	MSEQ.OUT
Bài 2	Đường kính	DTREE.*	DTREE.INP	DTREE.OUT
Bài 3	Dãy số	ARRAY.*	ARRAY.INP	ARRAY.INP

Dấu \* được thay thế bởi PAS hoặc CPP của ngôn ngữ lập trình được sử dụng tương ứng là Pascal hoặc C++.

**Hãy lập trình giải các bài toán sau:**

**Bài 1: Độ xấu nhỏ nhất (7 điểm)**

Cho dãy  $a$  gồm  $n$  phần tử. Đoạn  $[l, r]$  của dãy  $a$  là dãy gồm các phần tử liên tiếp  $a_l, a_{l+1}, \dots, a_r$ . Độ xấu của đoạn  $[l, r]$  là số lượng vị trí  $i$  ( $l \leq i \leq r$ ) sao cho  $a_i \neq i - l + 1$ . Hãy chia dãy  $a$  thành các đoạn sao cho mỗi phần tử  $a_i$  thuộc đúng một đoạn và tổng độ xấu của các đoạn là nhỏ nhất.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản MSEQ.INP:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên  $n$  ( $1 \leq n \leq 2 \times 10^5$ ) tương ứng là độ dài dãy  $a$ .
- Dòng thứ hai chứa  $n$  số nguyên lần lượt là  $a_1, a_2, \dots, a_n$  ( $1 \leq a_i \leq n, \forall 1 \leq i \leq n$ ) tương ứng với giá trị của các phần tử thuộc dãy  $a$ .

**Kết quả:** Ghi ra file văn bản MSEQ.OUT:

- Ghi trên một dòng duy nhất là tổng độ xấu nhỏ nhất.

**Ràng buộc:**

- Subtask 1 (25%):  $n \leq 200$ .
- Subtask 2 (25%):  $n \leq 3000$ .
- Subtask 3 (25%):  $a_i \leq 200$ .
- Subtask 4 (25%): không có ràng buộc gì thêm.

**Ví dụ:**

MSEQ . INP	MSEQ . OUT
5 2 1 3 2 1	2

**Bài 2: Đường kính (7 điểm)**

Cho một đồ thị vô hướng dạng cây gồm  $N$  đỉnh. Xét hai tập đỉnh  $A$  và  $B$ , ban đầu tập  $A$  chứa toàn bộ  $N$  đỉnh trên cây, còn tập  $B$  rỗng.

Gọi khoảng cách giữa hai đỉnh  $u, v$  trên cây là số cạnh ít nhất cần đi qua để đi từ  $u$  đến  $v$ . Đường kính của một tập đỉnh là khoảng cách xa nhất giữa hai đỉnh trong tập đó.

Bạn được cho  $Q$  truy vấn, truy vấn thứ  $i$  gồm một số nguyên  $v_i$  tương ứng với việc xoá đỉnh  $v_i$  thuộc tập  $A$ , và thêm đỉnh  $v_i$  vào tập  $B$ . Hãy đưa ra đường kính của tập đỉnh  $A$  và tập đỉnh  $B$  sau mỗi truy vấn.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản DTREE.INP:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên tương ứng là số đỉnh  $N$  ( $1 \leq N \leq 4 \times 10^5$ ) của cây đồ thị và số truy vấn  $Q$  ( $1 \leq Q < N$ ).
- $N - 1$  dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa hai số nguyên  $a, b$  ( $1 \leq a, b \leq N$ ) tương ứng là hai đỉnh có cạnh nối với nhau trên cây.
- $Q$  dòng cuối cùng, dòng thứ  $i$  là số nguyên  $v_i$  ( $1 \leq v_i \leq N$ ) tương ứng với truy vấn thứ  $i$ . Dữ liệu đảm bảo các  $v_i$  là phân biệt.

**Kết quả:** Ghi ra file văn bản DTREE.OUT:

- Ghi kết quả trên  $Q$  dòng, dòng thứ  $i$  chứa hai số nguyên tương ứng là đường kính của tập  $A$  và đường kính của tập  $B$  sau truy vấn thứ  $i$ .

**Ràng buộc:**

- Subtask 1 (20%):  $N, Q \leq 10^3$ .
- Subtask 2 (20%):  $N \leq 10^5, Q \leq 10^3$ .
- Subtask 3 (20%): mỗi đỉnh có tối đa hai cạnh nối với nó.
- Subtask 4 (20%): khoảng cách giữa hai đỉnh xa nhất trên cây không vượt quá 20.
- Subtask 5 (20%): không có ràng buộc gì thêm.

**Ví dụ:**

DTREE . INP	DTREE . OUT
5 4	4 0
1 2	4 1
2 4	1 2
1 3	0 3
3 5	
2	
1	
4	
3	

### Bài 3: Dãy số (6 điểm)

Cho hai số nguyên dương  $n, k$  và dãy  $a$  có  $n$  phần tử.

Xét một dãy  $b$  có  $n$  phần tử ban đầu đều bằng  $\infty$  hay  $b_i = \infty$  với  $\forall 1 \leq i \leq n$ .

Bạn được thực hiện thao tác sau vô số lần:

- Chọn cặp số nguyên  $(x, v)$  thỏa mãn  $1 \leq x \leq n - k + 1$ , sau đó gán  $b_i = \min(b_i, v)$  với  $\forall x \leq i \leq x + k - 1$ .

Sau một số thao tác, dãy  $b$  được gọi là đẹp nếu  $a_i \geq b_i$  với  $\forall 1 \leq i \leq n$ .

Tính giá trị lớn nhất của tổng các phần tử dãy  $b$  sau khi dãy  $b$  trở nên đẹp.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản ARRAY.INP:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên dương  $n, k$  ( $1 \leq k \leq n \leq 2000$ ).
- Dòng thứ hai chứa  $n$  số nguyên lần lượt là  $a_1, a_2, \dots, a_n$  ( $1 \leq a_i \leq 100\,000$ ).

**Kết quả:** Ghi ra file văn bản ARRAY.OUT:

- Ghi ra trên một dòng duy nhất là giá trị lớn nhất của tổng các phần tử dãy  $b$  sau khi dãy  $b$  trở nên đẹp.

**Ràng buộc:**

- Subtask 1 (10%):  $a_i \leq a_{i+1}, \forall 1 \leq i \leq n - 1$ .
- Subtask 2 (20%):  $a_i \leq 2$ .
- Subtask 3 (20%):  $n \leq 80$ .
- Subtask 4 (20%):  $n \leq 500$ .
- Subtask 5 (30%): không có ràng buộc gì thêm.

**Ví dụ:**

ARRAY . INP	ARRAY . OUT
4 2 6 6 4 2	16
5 3 3 4 4 3 1	9

**HẾT**